|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **CHUYÊN ĐỀ ÔN TẬP**  **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **Môn: Lịch sử**  **¯¯¯¯¯¯¯¯** |

**TÊN CHUYÊN ĐỀ: 30 CÂU VẬN DỤNG VÀ VDC GIAI ĐOẠN 1954-1975, THEO CẤU TRÚC ĐỀ MINH HỌA 2023**

**Người biên soạn: Trần Thị Thanh Hoa**

**Đơn vị công tác: TRƯỜNG THPT TIÊN DU SỐ 1**

**I. CÂU HỎI VẬN DỤNG**

Câu 1: Hội nghị Bộ Chính trị cuối 1974- đầu 1975 Đảng lao động Việt Nam, quyết định chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975, vì địa bàn Tây Nguyên hội đủ các điều kiện: Thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Yếu tố nhân hòa ở đây là gì?

A. Địa hình rừng núi, thuận lợi cho tác chiến của ta.

B. Lực lực địch ở đây mỏng và bố phòng sơ hở hơn nơi khác.

C. Đồng bào Tây Nguyên trung thành với cách mạng.

D. Tây Nguyên ở xa hậu cứ của địch, khả năng tiếp vận hạn chế.

Câu 2: Hội nghị Bộ Chính trị cuối 1974-đầu 1975 Đảng lao động Việt Nam, quyết định chọn Tây Nguyên là hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975 vì địa bàn Tây Nguyên hội đủ các điều kiện: Thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Yếu tố thiên thời ở đây là gì?

A. Địa hình rừng núi, thuận lợi cho tác chiến của ta.

B. Lực lực địch ở đây mỏng và bố phòng sơ hở hơn nơi khác.

C. Đồng bào Tây Nguyên trung thành với cách mạng.

D. Tây Nguyên ở xa hậu cứ của địch, khả năng tiếp vận hạn chế.

Câu 3: Hội nghị Bộ Chính trị cuối 1974-đầu 1975 Đảng lao động Việt Nam, quyết định chọn Tây Nguyên là hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975 vì địa bàn Tây Nguyên hội đủ các điều kiện: Thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Yếu tố địa lợi ở đây là gì?

A. Địa hình rừng núi, thuận lợi cho tác chiến của quân ta.

B. Lực lực địch ở đây mỏng và bố phòng sơ hở hơn nơi khác.

C. Đồng bào Tây Nguyên trung thành với cách mạng.

D. Tây Nguyên ở xa hậu cứ của địch, khả năng tiếp vận hạn chế.

Câu 4: Nguyên nhân trực tiếp, quyết định đưa đến thắng lợi nhanh chóng của chiến dịch Tây Nguyên (4/3-24/3/1975) là

A. do tinh thần chiến đấu anh dũng của quân và dân ta

B. do sự chỉ đạo tác chiến tài tình, sáng tạo của Bộ chỉ huy chiến dịch.

C. do địch mắc sai lầm nghiêm trọng về chiến lược và chiến thuật.

D. do sự chỉ đạo đúng đắn của Bộ chính trị, chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975.

Câu 5: Nguyên nhân khách quan đưa đến thắng lợi nhanh chóng của chiến dịch Tây Nguyên (4/3-24/3/1975) là

A. do tinh thần chiến đấu anh dũng của quân và dân ta

B. do sự chỉ đạo tác chiến tài tình, sáng tạo của Bộ chỉ huy chiến dịch.

C. do địch mắc sai lầm nghiêm trọng về chiến lược và chiến thuật.

D. nhờ thời cơ chiến lược đến nhanh và hết sức thuận lợi sau chiến thắng Phước Long.

Câu 6. Nhận định nào sau đây là đúng về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975 của quân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước?

A. Có sự linh hoạt trong nghệ thuật tác chiến của từng chiến dịch.

B. Được tiến hành lần lượt từ nơi địch yếu nhất đến nơi địch mạnh nhất.

C. Tạo điều kiện cho cả nước tiến lên giải phóng hoàn toàn.

D. Bắt đầu diễn ra khi kẻ thù đã suy yếu đến cực điểm.

Câu 7. Một trong những điểm tương đồng về nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến (1945 – 1975) ở Việt Nam là

A. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

B. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.

C. kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

D. có chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước.

Câu 8. So với cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 – 1975) của nhân dân Việt Nam có điểm gì khác biệt?

A. Là cuộc chiến đấu của toàn dân tộc, lấy lực lượng vũ trang làm nòng cốt.

B. Là cuộc chiến đấu chống chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới

C. Vừa chiến đấu chống xâm lược vừa xây dựng cơ sở cho chế độ mới.

D. Vừa kết hợp phương châm tự lực cánh sinh với tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

Câu 9. Nội dung nào sau đây là điểm khác nhau của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954 – 1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 – 1945) ở Việt Nam?

A. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

C. Có sự kết hợp giữa hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.

D. Có hình thái khởi nghĩa giành chính quyền của quần chúng.

Câu 10. Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 – 1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939 – 1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

B. Là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

C. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

Câu 11. Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc Tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân 1975 của nhân dân Việt Nam có điểm tương đồng nào sau đây?

A. Có sự kết hợp giữa tiến công và nổi dậy.

B. Lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định.

C. Diễn ra khi có yếu tố thời cơ thuận lợi.

D. Nhận được sự giúp đỡ từ các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 12. Điểm giống nhau cơ bản về hoàn cảnh kí kết của Hiệp định Giơnevơ 1954 và Hiệp định Pari 1973 là

A. xuất phát từ thắng lợi quân sự quyết định.

B. thành phần tham dự hội nghị.

C. xuất phát từ thắng lợi của cuộc đấu tranh ngoại giao từ trước.

D. kẻ thù giành thắng lợi trên chiến trường.

Câu 13. Điểm giống nhau cơ bản giữa nội dung Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 (1-1959) và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 của BCHTW Đảng Lao động Việt Nam (7-1973) là

A. chủ trương khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

B. chủ trương thực hiện đấu tranh chính trị, hòa bình là chủ yếu.

C. chủ trương kết hợp đấu tranh chính trị, quân sự, ngoại giao.

D. khẳng định tính tất yếu của con đường cách mạng bạo lực ở miền Nam.

Câu 14. Điểm tương đồng giữa hai phong trào “Đồng khởi” (1959 – 1960) và Xô viết Nghệ – Tĩnh (1930 – 1931) ở Việt Nam là gì?

A. Dẫn đến sự ra đời của Mặt trận dân tộc thống nhất.

B. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng.

C. Thành lập được chính quyền cách mạng cấp cơ sở ở nhiều nơi.

D. Phong trào mang tính triệt để, đập tan chính quyền phong kiến.

Câu 15. Chiến dịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975 ở Việt Nam vì

A. đánh bại hoàn toàn chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ” của quân đội Sài Gòn.

B. mở ra quá trình sụp đổ hoàn toàn của chính quyền và quân đội Sài Gòn.

C. đập tan đầu não và sào huyệt cuối cùng của chính quyền và quân đội Sài Gòn.

D. làm cho chính quyền Sài Gòn đứng trước nguy cơ sụp đổ hoàn toàn.

Câu 16. Nội dung nào dưới đây lí giải ***không***đúng về nhận định: Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975) có ý nghĩa quốc tế to lớn và mang tính thời đại sâu sắc?

A. Cuộc đụng đầu lịch sử kéo dài nhất của nước Mĩ với bên ngoài thất bại.

B. Một bước đột phá làm xói mòn và tan rã trật tự thế giới “hai cực” Ianta.

C. Nước Mĩ bị suy giảm vị thế trên trường quốc tế khi thật bại ở Việt Nam.

D. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân.

Câu 17. Chiến thắng Ấp Bắc năm 1963 Chiến thắng Vạn Tường năm 1965 của quân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước có điểm nào tương đồng sau đây?

A. Đều bộc lộ hạn chế về sức mạnh của vũ khí và phương tiện chiến tranh của Mỹ.

B. Buộc Mỹ phải có sự điều chỉnh trong việc triển khai các chiến lược chiến tranh.

C. Bẻ gãy hoàn toàn công cụ chủ yếu để thực hiện chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ.

D. Tạo động lực và niềm tin chiến thắng thúc đẩy nhân dân ta kháng chiến.

Câu 18. Trong lãnh đạo phong trào Đồng khởi năm 1959 -1960, Đảng Lao động Việt Nam đã vận dụng linh hoạt bài học nào sau đây của cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Thực hiện khởi nghĩa từng phần trước khi Tổng khởi nghĩa.

B. Kịp thời chuyển từ đấu tranh chính trị sang đấu tranh vũ trang.

C. Huy động tối đa sức mạnh của lực lượng chính trị trong đấu tranh vũ trang.

D. Phát huy vai trò của mặt trận dân tộc thống nhất, cô lập cao độ kẻ thù.

Câu 19. “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mĩ nhất định phải cút khỏi nước ta”. Nội dung đoạn trích trên được dẫn từ tư liệu nào dưới đây?

A. Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Trường Chinh

B. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

C. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam

D. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21 của Đảng Lao động Việt Nam

Câu 20. Ngày 31/3/1968, bất chấp sự phản đối của chính quyền Sài Gòn, Tổng thống Mĩ Giôn – xơn tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam từ vĩ tuyến 20 trở ra, không tham gia tranh cử Tổng thống nhiệm kì thứ hai, sẵn sàng đàm phán với Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa để đi đến kết thúc chiến tranh. Những động thái đó chứng tỏ: Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đã

A. làm cho ý chí xâm lược của đế quốc Mĩ ở Việt Nam bị sụp đổ hoàn toàn.

B. làm khủng hoảng sâu sắc hơn quan hệ giữa Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

C. buộc Mĩ phải cắt viện trợ cho chính quyền và quân đội Sài Gòn.

D. buộc Mĩ phải xuống thang trong chiến tranh xâm lược miền Nam.

Câu 21. Ở Việt Nam, cuộc Tổng tiến công vụ nổi dậy Xuân 1975 và Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Đảm bảo phương châm chắc thắng.

B. Hướng tiến công chủ yếu là các đô thị.

C. Đối tượng tiến công là chính quyền tay sai.

D. Diễn ra ở hai địa bàn rừng núi và đồng bằng.

**II. CÂU HỎI VDC.**

Câu 21. Biện pháp “ thay màu da trên xác chết” của Mĩ trong Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969-1973) là

A. biểu hiện bước thụt lùi về chiến lược của Mĩ trong chiến tranh.

B. biểu hiện thế chủ động của quân Mĩ trên chiến trường.

C. thủ đoạn hoàn toàn mới, lần đầu tiên áp dụng.

D. thủ đoạn nhằm để Mĩ rút quân trong danh dự.

Câu 22. Cuộc đấu tranh vì độc lập và tự do của nhân dân Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ 2 thắng lợi

A. chứng tỏ chỉ có con đường cách mạng vô sản mới thực sự đem lại độc lập và tự do cho các dân tộc.

B. đã đóng góp tích cực và chủ động vào tiến trình giải trừ chủ nghĩa thực dân của nhân loại.

C. đã chọc thủng khâu đầu tiên và yếu nhất trong hệ thống chủ nghĩa đế quốc.

D. chứng tỏ sức mạnh áp đảo của phe XHCN trong quan hệ quốc tế.

Câu 23 . Thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc (1945 – 1975) cho thấy đỉnh cao nghệ thuật quân sự Việt Nam là sự phát triển của

A. chiến tranh du kích,vận động ngắn ngày.

B. lối đánh công kiên vận động chiến.

C. cách đánh hiệp đồng binh chủng.

D. xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân.

Câu 24. Nhận xét nào sau đây phản ánh tư tưởng chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng từ kháng chiến chống Pháp (1945-1954) đến kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975)?

A. Giành thắng lợi từng bước đi đến giành thắng lợi hoàn toàn.

B. Kết hợp khởi nghĩa từng phần và chiến tranh cách mạng.

C. Giành thế chủ động trên tất cả các mặt trận đấu tranh ngay từ đầu.

D. Kết hợp tiến công của bộ đội chủ lực và nổi dậy của nhân dân

Câu 25. Nội dung nào sau đây ***không***phải là điểm tương đồng về ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975) và cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Mở ra kỉ nguyên phát triển mới cho lịch sử dân tộc.

B. Góp phần đảo lộn chiến lược toàn cầu của kẻ thù.

C. Xoá bỏ tình trạng chia cắt đất nước trong thời gian dài.

D. Thể hiện sự tiến công toàn diện vào các thế lực ngoại xâm.

Câu 26. Phương châm chiến lược trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ xâm lược (1945 – 1975) của nhân dân Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

A. Dùng lực lượng mạnh áp đảo kẻ thù.

B. Dựa vào chiến tranh du kích là chính.

C. Giữ vững tư tưởng tích cực tiến công.

D. Hiệp đồng binh chủng trong mỗi trận đánh.

Câu 27. Phương châm tác chiến của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 và chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 ở Việt Nam đều

A. chuyển sang đánh nhanh để đảm bảo chắc thắng.

B. đảm bảo giành thắng lợi trong thời gian ngắn nhất.

C. phân tán lược lượng của địch ra nhiều chiến trường.

D. thể hiện tính nhân văn trong chủ trương của Đảng.

Câu 28. Phong trào Đồng khởi (1959 – 1960) ở miền Nam Việt Nam và phong trào cách mạng 1930 – 1931 có điểm khác nào sau đây?

A. Phương pháp đấu tranh bằng bạo lực cách mạng.

B. Chuyển cách mạng Việt Nam sang thời kì tiến công.

C. Nổ ra khi kẻ thù tiến hành khủng bố, đàn áp dã man.

D. Đánh dấu bước trưởng thành trong lãnh đạo của Đảng.

Câu 29. Thắng lợi của phong trào “Đồng khởi” (1959 – 1960) trong kháng chiến chống Mĩ và chiến thắng Biên giới thu – đông (1950) trong kháng chiến chống Pháp có điểm tương đồng là gì?

A. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng.

B. Là thắng lợi của cuộc tiến công lớn đầu tiên của quân đội ta.

C. Lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.

D. Là thắng lợi phản công lớn đầu tiên của quân đội ta.

Câu 30. Nội dung nào sau đây là nét tương đồng về nghệ thuật quân sự của Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và Chiến dịch Hồ Chí Minh (1975)?

A. Chia cắt, từng bước đánh chiếm các cơ quan đầu não của đối phương.

B. Từng bước xiết chặt vòng vây, kết hợp đánh tiêu diệt và đánh tiêu hao.

C. Đồng loạt tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa trên toàn chiến trường.

D. Kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng nhân dân.